

Ngày 06/06/2016

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**L10: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%**

L10 - CTCP Lilama 10 - Ngày 21/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 22/6. Theo đó, L10 dự kiến sẽ phát hành thêm 890.000 cổ phiếu để trả cổ tức theo tỷ lệ 10%. Qua đó, L10 nâng số cổ phiếu đang lưu hành lên 9,88 triệu cổ phiếu.

**TV3: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%**

TV3 - CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 - Ngày 17/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức, ngày đăng ký cuối cùng là 20/6. Cổ tức sẽ được chi trả bằng tiền theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ 30/6.







**TV2: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%**

TV2 - CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 2 - Ngày 15/06 là ngày GDKHQ nhận cổ tức 2015 tỷ lệ 10%. Thời gian thực hiện: 29/06/2016.

**TDH: Trả cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 15%**

TDH - CTCP Phát triển Nhà Thủ Đức - Thông báo ngày 13/06 là ngày GDKHQ nhằm phát hành hơn 9 triệu cp thưởng với tỷ lệ 15% (cổ đông sở hữu 100 cp sẽ được nhận 15 cp mới) để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn CSH.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -31.50	17,807.06
	Nasdaq	↓ -28.85	4,942.52
	S&P 500	↓ -6.13	2,099.13
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 24.02	6,209.63
	DAX 	↓ -104.74	10,103.26
CHÂU Á 	CAC 40 	↓ -44.22	4,421.78
	Nikkei 225	↓ -264.44	16,377.79
CHÂU Á 	Hàng Seng	↑ 88.02	20,947.24
	Shanghai	↑ 13.45	2,938.68

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 06/06/2016)

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**Ông thép Hòa Phát được hưởng mức thuế 0% vào thị trường Mỹ**

Theo thông tin từ Hòa Phát, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) vừa ra quyết định sơ bộ đối với việc điều tra chống bán phá giá ống thép hàn các-bon (mã HS 7306) nhập khẩu vào thị trường Mỹ. Theo đó, Công ty TNHH Ông thép Hòa Phát đã tham gia với tư cách bị đơn tự nguyện và là công ty duy nhất của Việt Nam được hưởng mức thuế suất riêng rẽ 0.38% khi xuất khẩu ống thép các-bon sang thị trường nước này. Với hệ thống pháp luật về Thuế của Hoa Kỳ, bất cứ mức thuế nào dưới 2% được coi là mức thuế thấp và được thực hiện như mức 0%.

**Lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm ở các kỳ hạn chủ chốt**

Theo NHNN Việt Nam, trong tuần từ 23-27/5, doanh số giao dịch VND trên thị trường liên ngân hàng giảm, lãi suất bình quân cũng tiếp tục giảm ở hầu hết các kỳ hạn chủ chốt từ 01 tháng trở xuống. Cụ thể, theo báo cáo của các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổng doanh số giao dịch trên thị trường liên ngân hàng trong kỳ bằng VND đạt xấp xỉ 100.674 tỷ đồng (bình quân 20.135 tỷ đồng/ngày), giảm 18.578 tỷ đồng so với tuần từ 16-20/5/2016. Lãi suất bình quân liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm, 01 tuần và 01 tháng giảm lần lượt còn 0,66%/năm, 0,94%/năm và 2,87%/năm.

**Ngày 06/06: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.914 đồng, giảm 25 đồng so với cuối tuần trước**

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 6/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.914 đồng, giảm 25 đồng so với cuối tuần trước. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.571 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.256 VND/USD. Lúc 8 giờ 35 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.380 - 22.450 VND/USD (mua vào - bán ra), không đổi so với cuối tuần trước.

**Sáng ngày 06/06: Giá vàng SJC ở mức 33,53 - 33,63 triệu đồng/lượng**

Tập đoàn DOJI mở cửa đầu ngày với giá 33,53-33,63 triệu đồng một lượng, không tăng so với chốt phiên cuối tuần. Cùng lúc, Công ty Vàng bạc đá quý Phú Nhuận - PNJ niêm yết giá mua vào 33,42 triệu đồng, còn giá bán ra ở mức 33,67 triệu. Trong khi đó, trên thị trường thế giới, lúc 9h, giờ Hà Nội, mỗi ounce tăng nhẹ 3 USD, lên quanh 1.246 USD. Phiên cuối tuần, mỗi lượng tăng hơn 700.000 đồng nhưng trong nước chỉ thêm 200.000 đồng. Do đó, giá trong nước lại quay về mức rẻ hơn thế giới 100.000-200.000 đồng mỗi lượng.

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 03/06: Chỉ số Dow Jones giảm 31.5 điểm, xuống 17,807.06 điểm**

Phổ Wall giảm điểm vào ngày thứ Sáu do đà lao dốc của nhóm cổ phiếu ngân hàng khi báo cáo việc làm ảm đạm làm dấy lên mối nghi ngờ về nền kinh tế Mỹ và khả năng nâng lãi suất trong tương lai, Reuters đưa tin. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số Dow Jones giảm 31.5 điểm (tương ứng 0.18%) xuống 17,807.06 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 6.13 điểm (tương ứng 0.29%) xuống còn 2,099.13 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 28.85 điểm (tương ứng 0.58%) khép phiên tại 4,942.52 điểm.

**Ngày 03/06: Dầu thô giảm 1,1%, xuống 48,62 USD/thùng**

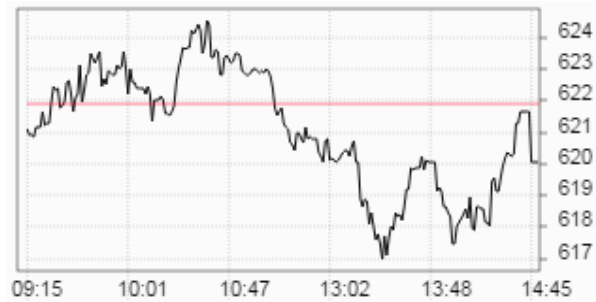
Giá dầu phiên 3/6 giảm khi số giàn khoan dầu của Mỹ tăng thêm 9 giàn, lên 325 giàn, ghi nhận lần tăng đầu tiên trong 11 tuần qua. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 7/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 55 cent, tương đương 1,1%, xuống 48,62 USD/thùng. Cả tuần giá giảm 1,4%. Giá dầu Brent giao tháng 8/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 40 cent, tương ứng 0,8%, xuống 49,64 USD/thùng. Cả tuần giá giảm 0,6%.

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↓	<b>-1,83/-0,29%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>620.05</b>
Khối lượng (cp)		<b>133,233,686</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>2,352.13</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>75</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>150</b>
Số cp đứng giá	→	<b>82</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**

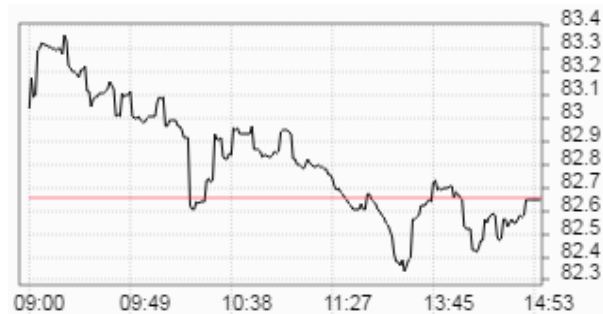


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
OGC	3	3.1	3.1	3	5,418,620	↑ 6.9%
MCP	12.3	12.5	12.5	11.6	4,600	↑ 6.8%
VNG	15.9	15.9	15.9	15.8	639,890	↑ 6.7%
SCD	41.6	41.6	41.7	41.6	2,010	↑ 6.7%
SII	25.7	25.7	25.7	25.7	90	↑ 6.6%

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↓	<b>-0,01/-0,01%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>82.65</b>
Khối lượng (cp)		<b>44,511,220</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>489.07</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>86</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>122</b>
Số cp đứng giá	→	<b>170</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
ARM	28.7	28.7	28.7	28.7	100	↑ 10.0%
PTI	23.6	25.8	25.8	23.6	63,654	↑ 9.8%
TAG	39.9	42	42	39.9	400	↑ 9.7%
VMC	27.3	27.3	27.3	27.3	300	↑ 9.6%
BXH	13.8	13.8	13.8	13.8	100	↑ 9.5%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
<b>MUA</b>	<b>5,423,367</b>	<b>483,800</b>
<b>BÁN</b>	<b>13,679,440</b>	<b>986,400</b>
<b>MUA - BÁN</b>	<b>-8,256,073</b>	<b>-502,600</b>

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 06/06, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 221,63 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 217,63 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 4 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (165.000 cp), SHB (97.400 cp), VND (75.000 cp), VIX (40.000 cp), LAS (23.400 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: SHB (500.000 cp), NDN (148.000 cp), DBC (70.000 cp), TNG (60.000 cp), VCG (60.000 cp).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN**

**Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)**



Vùng mua: 45.0 - 47.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 48.0 - 50.0

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất là 45.0 - 47.0.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 45.0 - 47.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 48.0 - 50.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks. Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

**Chỉ báo kỹ thuật**

<b>ACC</b>	↑	<b>MFI</b>	↓
<b>%R</b>	↑	<b>POS</b>	→
<b>Stochastic</b>	→	<b>ROC</b>	↑
<b>CCI</b>	→	<b>ADX</b>	↑
<b>RSI</b>	→	<b>MACD</b>	↑

**Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)**



Vùng mua: 50.0 - 55.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 60.0 - 65.0

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 60.0 - 65.0.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 55.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 60.0 - 65.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks. Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 20%.

**Chỉ báo kỹ thuật**

<b>ACC</b>	↑	<b>MFI</b>	↑
<b>%R</b>	↑	<b>POS</b>	↑
<b>Stochastic</b>	↑	<b>ROC</b>	↑
<b>CCI</b>	↑	<b>ADX</b>	↑
<b>RSI</b>	↑	<b>MACD</b>	↑

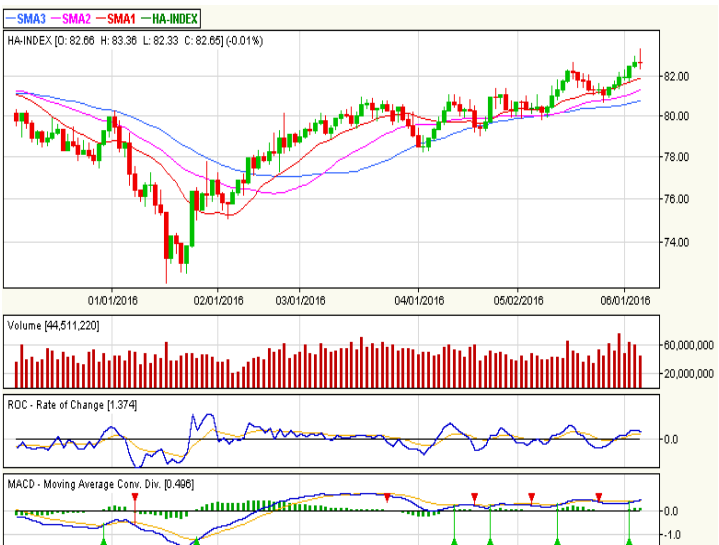
**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

**BIỂU ĐỒ VN-INDEX**



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
<b>Mạnh</b>	<b>600 điểm</b>	<b>Mạnh</b>	<b>640 điểm</b>
<b>Trung bình</b>	<b>610 điểm</b>	<b>Trung bình</b>	<b>630 điểm</b>
<b>Yếu</b>	<b>620 điểm</b>	<b>Yếu</b>	<b>620 điểm</b>

**BIỂU ĐỒ HNX-INDEX**



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
<b>Mạnh</b>	<b>80 điểm</b>	<b>Mạnh</b>	<b>84 điểm</b>
<b>Trung bình</b>	<b>81 điểm</b>	<b>Trung bình</b>	<b>83 điểm</b>
<b>Yếu</b>	<b>82 điểm</b>	<b>Yếu</b>	<b>82 điểm</b>

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 620 - 625 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 600 - 610 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 630 - 640 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks.

**Chỉ báo kỹ thuật**

<b>ACC</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>MFI</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>%R</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>POS</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>Stochastic</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>ROC</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>CCI</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>ADX</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>RSI</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>MACD</b>	↑	<b>Tích cực</b>

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 83.0 - 84.0 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 81.0 - 82.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.0 - 84.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

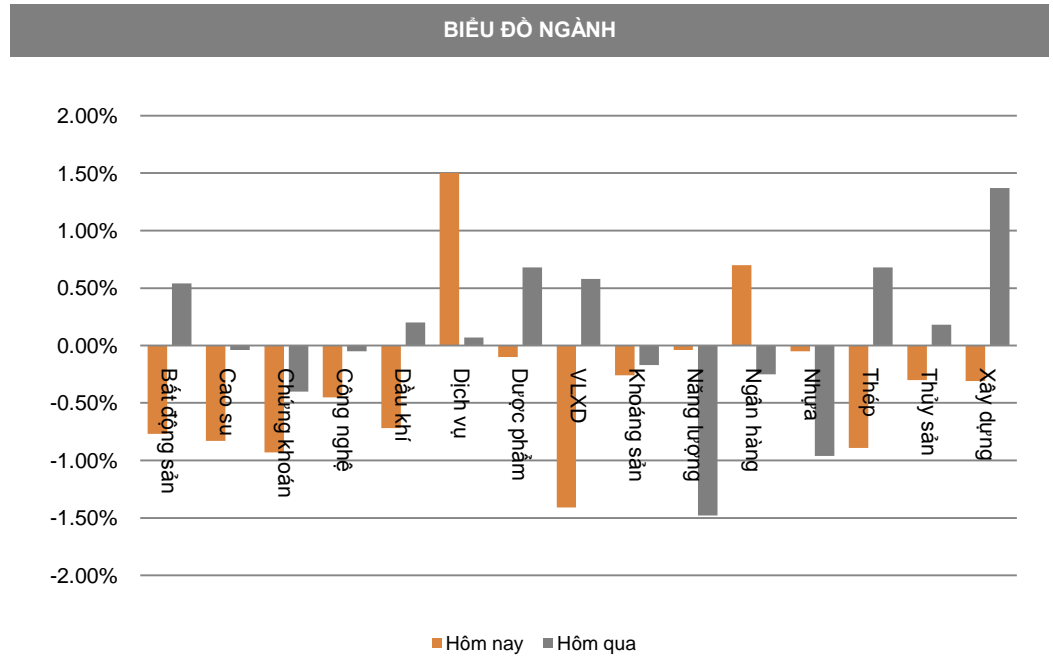
Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 30% cash/ 70% stocks.

**Chỉ báo kỹ thuật**

<b>ACC</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>MFI</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>%R</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>POS</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>Stochastic</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>ROC</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>CCI</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>ADX</b>	↑	<b>Tích cực</b>
<b>RSI</b>	↑	<b>Tích cực</b>	<b>MACD</b>	↑	<b>Tích cực</b>

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.77%
Cao su	↓ -0.83%
Chứng khoán	↓ -0.93%
Công nghệ	↓ -0.45%
Dầu khí	↓ -0.72%
Dịch vụ	↑ 1.50%
Dược phẩm	↓ -0.10%
Vật liệu xây dựng	↓ -1.41%
Khoáng sản	↓ -0.26%
Năng lượng	↓ -0.04%
Ngân hàng	↑ 0.70%
Nhựa	↓ -0.05%
Thép	↓ -0.89%
Thủy sản	↓ -0.30%
Xây dựng	↓ -0.31%



**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dịch vụ	PAN	36.5	36.8	↑ 0.3	↑ 0.8%	2,340
	OCH	6.3	6.6	↑ 0.3	↑ 4.8%	900
	TCT	51	51	↔ 0.0	↔ 0.0%	1,650
	DSN	62.5	62	↓ -0.5	↓ -0.8%	3,350
	VNC	33	33.3	↑ 0.3	↑ 0.9%	2,000
Ngân hàng	VCB	47.3	47.8	↑ 0.5	↑ 1.1%	783,790
	CTG	17.8	17.6	↓ -0.2	↓ -1.1%	802,850
	BVH	59.5	61	↑ 1.5	↑ 2.5%	276,020
	MBB	15.4	15.3	↓ -0.1	↓ -0.7%	1,163,570
	ACB	18.5	18.7	↑ 0.2	↑ 1.1%	142,834
Vật liệu xây dựng	HT1	29.7	29.3	↓ -0.4	↓ -1.4%	46,020
	VCS	99.2	97.1	↓ -2.1	↓ -2.1%	67,251
	BCC	14.4	14	↓ -0.4	↓ -2.8%	180,921
	NNC	74.5	73.5	↓ -1.0	↓ -1.3%	20,830
	BTS	8.4	7.7	↓ -0.7	↓ -8.3%	20,100
CTI	24.1	24	↓ -0.1	↓ -0.4%	290,630	

Ngày 06/06/2016

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	Cổ tức 12%
FPT	Mua	Mở	45.9	40.7	55.2	↑ 20.3%	↓ -11.3%	27/01/2016	Cổ tức 16,67%
TCL	Mua	Mở	28.4	28.7	37.7	↑ 32.7%	↑ 1.1%	01/02/2016	Cổ tức 15%
HAG	Mua	Mở	7.9	8.1	11.2	↑ 41.8%	↑ 2.5%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	21.3	29.1	↑ 39.9%	↑ 2.4%	26/04/2016	
ITA	Mua	Mở	4.7	4.5	6.5	↑ 38.3%	↓ -4.3%	26/04/2016	
KBC	Mua	Mở	13.1	14.8	15.5	↑ 18.3%	↑ 13.0%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	19.6	24.7	↑ 29.3%	↑ 2.6%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	53.9	72.4	↑ 47.8%	↑ 10.0%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	13.0	15.4	↑ 15.8%	↓ -2.3%	26/04/2016	
DSN	Mua	Mở	62.5	63.0	75.1	↑ 20.2%	↑ 0.8%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	51.0	66.8	↑ 28.5%	↓ -1.9%	06/05/2016	
Trung bình:						↑	4.5%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑ 78.6%	↑ 50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑ 51.5%	↑ 36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑ 35.7%	↑ 21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑ 61.8%	↑ 13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑ 21.1%	↑ 7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:						↑	29.3%		

Ngày 06/06/2016

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>



Ngày 06/06/2016

**BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Đang cập nhật...

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT**

**Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)**



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

**Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)**



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

**Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)**



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

**Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)**



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

**Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)**



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

**Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)**



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 06/06/2016

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	06/06/2016	FPT	HOSE	Giao dịch bổ sung - 253,624 CP	40.7	-0.1 (-0.25%)
06/06/2016	07/06/2016	20/06/2016	VC3	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 800 đồng/CP	34	-1 (-2.86%)
06/06/2016	07/06/2016	n/a	VC3	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10%	34	-1 (-2.86%)
06/06/2016	07/06/2016	24/06/2016	NCS	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	73.6	0 (0%)
n/a	n/a	06/06/2016	TIP	HOSE	Giao dịch lần đầu - 26,003,143 CP	0	0
06/06/2016	07/06/2016	07/07/2016	VTX	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 400 đồng/CP	13.5	-0.2 (-1.46%)
07/06/2016	08/06/2016	20/06/2016	DRL	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 - 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	34.5	0 (0%)
n/a	n/a	07/06/2016	CLH	HNX	Giao dịch lần đầu - 10,000,000 CP	0	0
07/06/2016	08/06/2016	20/06/2016	HNF	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	18.49	1.39 (8.13%)
07/06/2016	08/06/2016	n/a	MCC	HNX	Trả cổ tức đợt 3/2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 7.5%	16.3	-0.1 (-0.61%)
07/06/2016	08/06/2016	28/06/2016	RCD	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	19.547	1.247 (6.81%)
n/a	n/a	07/06/2016	GTT	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 43,503,000 CP	0.8	0.1 (14.29%)
07/06/2016	08/06/2016	25/06/2016	NKG	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	18.4	0 (0%)
n/a	n/a	07/06/2016	BLI	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 9,638,600 CP	6.6	0 (0%)
07/06/2016	08/06/2016	29/06/2016	TNC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	8.9	0 (0%)
07/06/2016	08/06/2016	28/06/2016	ST8	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	26.1	-0.3 (-1.14%)
07/06/2016	08/06/2016	n/a	ST8	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:2	26.1	-0.3 (-1.14%)
07/06/2016	08/06/2016	23/06/2016	KHA	HOSE	Trả cổ tức đợt 3/2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	33	-1 (-2.94%)
07/06/2016	08/06/2016	30/06/2016	THT	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	14.5	0.1 (0.69%)
07/06/2016	08/06/2016	n/a	THT	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 80%	14.5	0.1 (0.69%)
07/06/2016	08/06/2016	25/06/2016	CGP	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	5.4	-0.1 (-1.82%)
07/06/2016	08/06/2016	23/06/2016	KMT	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 250 đồng/CP	6.3	0 (0%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG  
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

**KHUYẾN CÁO**

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.